|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | ***Phụ lục 4A-2*** |

**PHƯƠNG ÁN**

**SẮP XẾP 03 XÃ: CẨM NAM + CẨM THĂNG + CẨM PHÚC**

**Thuộc huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh**

**Phần I**

**HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN SẮP XẾP**

**VÀ CÁC ĐVHC CÙNG CẤP LIỀN KỀ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN SẮP XẾP**

**I. ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN BẮT BUỘC SẮP XẾP**

**A. XÃ CẨM NAM**

**1. Tên đơn vị hành chính:** Xã Cẩm Nam.

**2. Thuộc khu vực:** Đồng bằng.

**3. Diện tích tự nhiên:** 8,63km2, đạt tỷ lệ 28,78% so với quy định.

**4. Dân số trung bình:** 3.713 người, đạt tỷ lệ 46,41% so với quy định.

Trong đó:

a) Dân số theo dân tộc: 100% dân số là dân tộc Kinh.

b) Dân số theo tôn giáo: 10,35% (theo đạo Công giáo).

**5. Ranh giới địa giới với các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:** Phía Đông giáp xã Cẩm Dương và thị trấn Thiên Cầm; phía Tây giáp xã Cẩm Thăng và xã Cẩm Huy; phía Nam giáp xã Cẩm Phúc phía Bắc giáp xã Cẩm Yên và Cẩm Hòa.

**6. Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức (CBCC) cấp xã, người hoạt động không chuyên trách (KCT) ở cấp xã, ở thôn:**

Tổng số CBCC cấp xã: Được giao: 21; Hiện có: 18 người (CB: 9, CC: 9).

Tổng số CB KCT cấp xã: Được giao: 14; Hiện có: 12 người.

Tổng số CB KCT cấp thôn: Được giao: 27; Hiện có: 27 người.

Tổng số viên chức (giáo dục, Y tế): 37 (Mầm non: 13, Tiểu học: 18; Trạm Y tế: 06).

Trong đó:

a) Đảng bộ có 315 đảng viên, 11 chi bộ (09 chi bộ thôn, 02 chi bộ trường học). BCH Đảng bộ có 12 đồng chí, 03 ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy;

- Bí thư đồng thời Chủ tịch UBND xã: 01 người.

- Phó Bí thư Thường trực kiêm nhiệm Chủ tịch HĐND xã: 01 người.

b) HĐND xã có 22 đại biểu:

- Chủ tịch HĐND xã kiêm nhiệm Phó Bí thư Thường trực: 01 người;

- Phó Chủ tịch HĐND chuyên trách: 01 người.

c) UBND xã có 12 CBCC:

- Chủ tịch UBND đồng thời Bí thư Đảng ủy: 01 người;

- Phó Chủ tịch UBND xã: 01 người.

- Công chức Văn phòng – Thống kê: 02 người;

- Công chức Tài chính – Kế toán: 02 người;

- Công chức Tư pháp – Hộ tịch: 01 người;

- Công chức Văn hóa – Xã hội: 01 người;

- Công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và MT: 02 người;

- Công chức Trưởng Công an: 01 người;

- Công chức Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 người.

d) Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể:

- Số lượng các tổ chức hiện có: 05 tổ chức;

- Số lượng cấp trưởng, cấp phó: 10 người.

e) Thôn, tổ dân phố

- Số lượng thôn, tổ dân phố: 09 thôn;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 27 người.

g) Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã: 12 người (Phó Chủ tịch MTTQ; Phó Chủ tịch Hội Phụ nữ kiêm dân số; Phó Chủ tịch Hội Nông dân; PCT Hội CCB; Chủ tịch Hội Người cao tuổi; Phó CHT Quân sự; Phó Công an xã; Thú y; Thuế - Thủ quỹ; Chủ tịch các Hội; Phó Bí thư Đoàn).

**B. XÃ CẨM THĂNG**

**1. Tên đơn vị hành chính:** Xã Cẩm Thăng.

**2. Thuộc khu vực:** Đồng bằng.

**3. Diện tích tự nhiên:** 6,84km2, đạt tỷ lệ 22,81% so với quy định.

**4. Dân số trung bình:** 3.926 người, đạt tỷ lệ 49,08% so với quy định.

Trong đó:

a) Dân số theo dân tộc: 100% dân số là dân tộc Kinh.

b) Dân số theo tôn giáo: 0%

**5. Ranh giới địa giới với các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:** Phía Đông giáp các xã: Cẩm Nam, Cẩm Phúc; phía Tây giáp thị trấn Cẩm Xuyên; phía Nam giáp các xã: Cẩm Hưng, Cẩm Thịnh, Cẩm Hưng; phía Bắc giáp xã Cẩm Huy.

**6. Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức (CBCC) cấp xã, người hoạt động không chuyên trách (KCT) ở cấp xã, ở thôn:**

Tổng số CB, CC: Được giao: 21; Hiện có: 17 người (CB: 9, CC: 8)

Tổng số CB KCT cấp xã: Được giao: 14; Hiện có: 08 người.

Tổng số CB KCT cấp thôn: Được giao: 21; Hiện có: 14 người.

Tổng số Viên chức (giáo dục, Y tế): 36 (Mầm non: 13, Tiểu học: 17; Trạm Y tế: 06);

Trong đó:

a) Đảng bộ có 296 đảng viên, 10 chi bộ (07 chi bộ thôn, 02 chi bộ trường học, 01 chi bộ trạm Y tế). Ban chấp hành Đảng bộ có 12 đồng chí (03 ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy)

- Bí thư đồng thời Chủ tịch UBND xã: 01 người.

- Phó Bí thư thường trực kiêm Chủ tịch HĐND xã: 01 người.

b) HĐND xã có 24 đại biểu:

- Chủ tịch HĐND xã kiêm Phó Bí thư Thường trực: 01 người;

- Phó Chủ tịch HĐND chuyên trách: 01 người.

c) UBND xã có 10 cán bộ, công chức:

- Chủ tịch UBND xã đồng thời Bí thư Đảng ủy: 01 người;

- Phó Chủ tịch UBND xã: 01 người;

- Công chức Văn phòng – Thống kê: 02 người;

- Công chức Tài chính – Kế toán: 02 người;

- Công chức Tư pháp – Hộ tịch: 0 người;

- Công chức Văn hóa – Xã hội: 01 người;

- Công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và MT: 02 người;

- Công chức Trưởng Công an: 0 người;

- Công chức Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 người.

d) Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể:

- Số lượng các tổ chức hiện có: 05 tổ chức;

- Số lượng cấp trưởng, cấp phó: 10 người.

e) Thôn

- Số lượng thôn: 07 thôn;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 14 người.

g) Những người hoạt động KCT ở cấp xã: 08 người (Phó chủ tịch Hội Cựu chính binh, Chủ tịch Hội Người cao tuổi; Phó Chỉ huy trưởng Quân sự kiêm Công an viên thường trực; Văn phòng Đảng ủy, Văn thư; Phó Chủ tịch MTTQ kiêm Chủ tịch các hội Bảo trợ xã hội; Phó Bí thư Đoàn kiêm Đài truyền thanh; Phó Chủ tịch Hội Phụ nữ kiêm dân số; Phó Chủ tịch Hội Nông dân kiêm khuyến nông, thú y; Văn thư, chuyên trách Nông thôn mới).

**II. CÁC ĐVHC CẤP XÃ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC SẮP**

**1. Tên đơn vị hành chính:** Xã Cẩm Phúc.

**2. Thuộc khu vực:** Đồng bằng.

**3. Diện tích tự nhiên:** 7,80km2, đạt tỷ lệ 25,98% so với quy định.

**4. Dân số trung bình:** 4.158 người, đạt tỷ lệ 51,98% so với quy định.

Trong đó:

a) Dân số theo dân tộc: 100% dân số là dân tộc Kinh.

b) Dân số theo tôn giáo: 48,77% (Công giáo 46,77%; Phật giáo 2%).

**5. Ranh giới địa giới với các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:** Phía Đông giáp thị trấn Thiên Cầm; phía Tây giáp xã Cẩm Thăng; phía Nam giáp các xã: Cẩm Thịnh, Cẩm Hà; phía Bắc giáp xã Cẩm Nam.

**6. Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức (CBCC) cấp xã, người hoạt động không chuyên trách (KCT) ở cấp xã, ở thôn:**

Tổng số CB, CC: Được giao: 21; Hiện có: 16 người (CB: 09, CC: 07).

Tổng số CB KCT cấp xã: Được giao: 14; Hiện có: 08 người.

Tổng số CB KCT cấp thôn: Được giao: 21; Hiện có: 21 người.

Tổng số viên chức: 63 (Mầm non: 11, Tiểu học: 19; THCS: 28; Trạm Y tế: 05).

Trong đó:

a) Đảng bộ có 246 đảng viên, 11 chi bộ (07 chi bộ thôn, 03 chi bộ trường học, 01 chi bộ trạm Y tế). Ban Chấp hành Đảng bộ có 11 người (03 ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy).

- Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy: 01 người.

b) HĐND xã có 25 đại biểu:

- Phó Chủ tịch HĐND chuyên trách: 01 người..

c) UBND xã có 09 cán bộ, công chức:

- Chủ tịch UBND xã: 01 người.

- Phó Chủ tịch UBND xã: 01 người.

- Công chức Văn phòng – Thống kê: 01 người.

- Công chức Tài chính – Kế toán: 01 người.

- Công chức Tư pháp – Hộ tịch: 01 người.

- Công chức Văn hóa – Xã hội: 01 người.

- Công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường: 01 người.

- Công chức Trưởng Công an: 01 người.

- Công chức Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 người.

d) Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể:

- Số lượng các tổ chức hiện có: 05 tổ chức.

- Số lượng cấp trưởng, cấp phó: 10 người.

e) Thôn

- Số lượng thôn: 07 thôn.

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 21 người.

g) Những người hoạt động KCT ở cấp xã: 8 người (Xã đội phó kiêm Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh; Phó Công an xã; Văn phòng Đảng ủy, Văn thư; Phó Chủ tịch MTTQ kiêm Chủ tịch các hội Bảo trợ xã hội; Phó Bí thư Đoàn kiêm Đài truyền thanh; Phó Chủ tịch Hội Phụ nữ kiêm dân số; Phó Chủ tịch Hội Nông dân kiêm khuyến nông, thú y; Chủ tịch Hội Người cao tuổi).

**Phần II**

**PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

**I. CƠ SỞ VÀ LÝ DO CỦA PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**1. Cơ sở pháp lý:**

- Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

- Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

- Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của UBTV Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2019-2021.

- Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14/5/2019 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021.

- Quyết định số 1014-QĐ/TU ngày 12/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2021.

- Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2021.

**2. Cơ sở thực tiễn:**

- Ba xã Cẩm Nam, Cẩm Thẳn và Cẩm Phúc có vị trí địa lý nằm liền kề nhau; văn hóa, phong tục, tập quán tương đồng;

- Phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển kinh tế - xã hội; hạ tầng được kết nối liên thông đối với các đơn vị trong địa bàn.

**3. Đánh giá phương án:**

Phương án đảm bảo nguyên tắc sắp xếp quy định tại Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội**.**

**II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

Sắp xếp nguyên trạng diện tích tự nhiên và dân số hiện có của 03 xã: Cẩm Nam, Cẩm Thăng và Cẩm Phúc để hình thành 01 xã mới, giảm 02 xã.

**III. KẾT QUẢ SAU KHI SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**1. Tên đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp:** Xã Nam Phúc Thăng

**2. Thuộc khu vực:** Đồng bằng

**3. Diện tích tự nhiên:** 23,3km2, đạt tỷ lệ 77,7% so với quy định.

**4. Dân số trung bình:** 11.797 người, đạt tỷ lệ 147,5% so với quy định.

Trong đó:

a) Dân số theo dân tộc: 100% dân số là dân tộc Kinh.

b) Dân số theo tôn giáo: 2.280 người, chiếm tỷ lệ 19,32% dân số.

- Công giáo: 2.180 người theo đạo Công giáo, chiếm tỷ lệ 18,48% dân số.

- Phật giáo: 100 người, chiếm tỷ lệ 0,8% dân số.

**5. Địa giới hành chính của đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp:** Phía Đông giáp thị trấn Thiên Cầm; phía Tây giáp thị trấn Cẩm Xuyên và xã Cẩm Huy; phía Nam giáp các xã: Cẩm Hưng, Cẩm Thịnh và Cẩm Hà; phía Bắc giáp các xã: Cẩm Dương, Cẩm Hòa và Cẩm Yên.

**6. Trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức , đơn vị.**

a) Trụ sở UBND xã: Trước mặt đặt tại trụ sở xã Cẩm Thăng hiện tại.

b) Trung tâm giao dịch một cửa, một cửa liên thông: Đặt tại Trung tâm giao dịch một cửa, một cửa liên thông xã Cẩm Thăng hiện tại.

**IV. SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NHỮNG TRƯỜNG HỢP DÔI DƯ DO SẮP XẾP**

**1. Phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tại các đơn vị hành chính cấp xã mới hình thành sau khi sắp xếp.**

Sau khi sắp xếp, xã mới hình thành dự kiến là xã loại 1.

- Đảng ủy: Thành lập Đảng bộ xã trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ các xã Cẩm Nam, Cẩm Phúc, Cẩm Thăng với 857 đảng viên, sinh hoạt tại 29 chi bộ Đảng; BCH Đảng bộ xã có 35 đồng chí, Ban Thường vụ Đảng ủy có 09 đồng chí.

- HĐND xã: Thành lập HĐND xã Nam Phúc Thăng trên cơ sở các đại biểu HĐND các xã Cẩm Nam, Cẩm Phúc, Cẩm Thăng với 71 đại biểu, hoạt động theo quy định tại Điều 134 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

- UBND xã: Bao gồm đội ngũ của các xã Cẩm Nam, Cẩm Phúc, Cẩm Thăng với 30 người (6 cán bộ, 24 công chức).

- MTTQ và các đoàn thể: Bao gồm đội ngũ cán bộ đoàn thể của các xã Cẩm Nam, Cẩm Phúc, Cẩm Thăng, kiện toàn lại với 5 người.

**2. Phương án bố trí, sắp xếp chức danh lãnh đạo, quản lý, đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách tại các ĐVHC cấp xã mới hình thành sau khi sắp xếp.**

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách dự kiến bố trí cho xã mới sau sáp nhập 182 người. Trong đó:

- Cán bộ: 17 người; Công chức: 21 người; Viên chức (giáo dục, y tế): 130 người; Người hoạt động không chuyên trách: 14 người.

Cụ thể:

a) Tổ chức Đảng:

- Bí thư Đảng ủy: 01 người.

- Phó Bí thư thường trực Đảng ủy: 01 người.

- Phó Bí thư Đảng ủy: 02 người (01 người kiêm Chủ tịch HĐND).

b) Hội đồng nhân dân xã:

- Lãnh đạo HĐND: 04 người. Trong đó:

+ Chủ tịch HĐND: 01 người (kiêm Chủ tịch HĐND).

+ Phó Chủ tịch HĐND chuyên trách: 03 người.

- Số lượng đại biểu HĐND: 73 người.

c) Ủy ban nhân dân xã:

- Lãnh đạo UBND xã: 04 người. Trong đó:

+ Chủ tịch UBND xã: 01 người.

+ Phó Chủ tịch UBND xã: 03 người.

- Công chức cấp xã: 21 người. Trong đó:

+ Văn phòng – Thống kê: 05 người.

+ Tài chính – Kế toán: 05 người.

+ Tư pháp – Hộ tịch: 02 người.

+ Văn hóa – Xã hội: 03 người.

+ Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường: 05 người.

+ Trưởng Công an: 0 người.

+ Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 người.

d) Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể:

- Số lượng tổ chức: 05 tổ chức.

- Số lượng cấp trưởng, cấp phó: 10 người.

e) Thôn:

- Số lượng thôn: 23 thôn.

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách thôn: 14.

\* Đến 2025, việc bố trí đội ngũ cấp xã đảm bảo theo yêu cầu của Kết luận 92-KL/TU của Tỉnh ủy Hà Tĩnh.

g) Về số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 14 người (Phó Chủ tịch MTTQ; Phó Chủ tịch Hội Phụ nữ; Phó Chủ tịch Hội Nông dân; PCT Hội CCB; Phó Bí thư Đoàn; Đài truyền thanh; Chủ tịch Hội Người cao tuổi; Dân số - KHHGĐ; Phó CHT Quân sự; Công an viên Thường trực; Thú y; Thuế - Thủ quỹ; Chủ tịch các Hội, Khuyến nông, chuyên trách Nông thôn mới).

Đến năm 2025, hoàn chỉnh bố trí không quá 8 người theo quy định.

**3. Xác định số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp; lộ trình, phương án giải quyết dôi dư**

a) Số lượng dôi dư:

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư: 58 người. Trong đó:

- Cán bộ: 15 người (02 Phó Bí thư Đảng ủy, 02 Phó Chủ tịch HĐND, 01 Phó Chủ tịch UBND, 02 Chủ tịch MTTQ, 02 Chủ tịch Hội Phụ nữ, 02 Chủ tịch Hội ND, 02 Chủ tịch Hội CCB, 02 Bí thư Đoàn).

- Công chức: 17 người (03 Văn phòng, 03 Địa chính, 04 Kế toán, 01 Tư pháp, 02 VHXH, 02 Trưởng Công an, 02 Chỉ huy trưởng Quân sự).

- Viên chức giáo dục: 04 người, trong đó: 02 cấp trưởng, 01 cấp phó, 01 nhân viên hành chính.

- Viên chức y tế: 02 người, trong đó: 02 cấp trưởng, 0 cấp phó, 0 viên chức chuyên môn, nghiệp vụ.

- Người hoạt động không chuyên trách: 20 người.

b) Phương án giải quyết dôi dư:

- Đối với cán bộ, công chức:

Trong số 32 CBCC dôi dư, dự kiến phương án đến năm 2024 như sau:

- Số nghỉ chờ hưu hưởng chế độ BHXH theo quy định: 02 người.

- Số nghỉ theo tinh giản biên chế (Nghị định 108): 10 người.

- Số nghỉ theo tinh giản biên chế (Nghị quyết số 127/2018): 05 người.

- Số nghỉ hết không đủ tuổi tái cử (Nghị quyết số 26/2015): 03 người.

- Chuyển công tác sang xã khác: 12 người.

- Thực hiện tuyển dụng CBCC dôi dư sau sáp nhập không qua thi theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP (bổ sung công chức, viên chức cấp huyện, cấp tỉnh đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn): 04 người.

- Đối với viên chức y tế: Chuyển sang các Trạm khác, thay thế Trưởng trạm nghỉ hưu hoặc nghỉ theo Nghị định 108: 02 người.

- Đối với viên chức giáo dục: Chuyển sang các Trường khác, thay thế CBQL nghỉ hưu hoặc nghỉ theo Nghị định 108: 03 người; thay thế nhân viên hành chính nghỉ hưu: 01 người.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã: Giải quyết chế độ theo chính sách của UBND tỉnh: 20 người.

**4. Phương án bố trí, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp và việc quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở các ĐVHC cũ trước đây đã thực hiện sắp xếp.**

a) Hiện trạng về trụ sở làm việc, tài sản các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Xã Cẩm Nam hiện tại có các trụ sở:

- Trụ sở UBND xã với diện tích 10.812m2; hội trường chứa tối đa 250 người; một đơn nguyên nhà làm việc 3 tầng khoảng 19 phòng, một đơn nguyên nhà làm việc của Trung tâm một cửa, một cửa liên thông.

- Trạm y tế với diện tích 2.755,3m2; trụ sở được xây dựng kiên cố với 1 đơn nguyên cao tầng 11 phòng khám chữa bệnh; 1 đơn nguyên nhà cấp 4 gồm 5 phòng làm việc. Trạm Y tế đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2.

- Trường Mầm non với diện tích 3.343m2; trường Tiểu học với diện tích 8.932m2; cơ sở hạ tầng đạt chuẩn theo quy định.

Xã Cẩm Thăng hiện tại có các trụ sở:

- Trụ sở UBND xã với diện tích 5.890,8m2; hội trường chứa tối đa 350 người; một đơn nguyên nhà làm việc 3 tầng khoảng 18 phòng.

- Trụ sở Trạm Y tế với diện tích khoảng 1.900m2, có một đơn nguyên cao tầng 10 phòng cơ bản đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh.

- Trường Mầm non với diện tích 6.700 m2; trường Tiểu học với diện tích 8.305,7m2;

Xã Cẩm Phúc hiện tại có các trụ sở:

- Trụ sở UBND xã với diện tích 2.767m2; hội trường chứa tối đa 200 người; một đơn nguyên nhà làm việc 2 tầng khoảng 15 phòng.

- Trụ sở Trạm Y tế với diện tích khoảng 1.864,7m2, có một đơn nguyên nhà làm việc 2 tầng 10 phòng cơ bản đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh.

- Trường mầm non với diện tích 2.253,5m2; trường Tiểu học với diện tích 7.194m2; trường THCS với diện tích 7.712,1m2; cơ sở hạ tầng đạt chuẩn theo quy định. Sân vận động có diện tích 5.755,1m2.

b) Phương án bố trí, quản lý và sử dụng trụ sở làm việc, tài sản các cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Trụ sở UBND xã Nam Phúc Thăng: Trước mắt sử dụng trụ sở của UBND xã Cẩm Thăng hiện tại (Địa chỉ: thôn 5, xã Cẩm Thăng).

Trụ sở cũ của UBND xã Cẩm Phúc, sẽ chuyển cho trường Tiêu học Nam Phúc Thăng 2 quản lý hoặc tổ chức bán đấu giá.

Trụ sở cũ của UBND xã Cẩm Nam sẽ vận động các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh thuê, quản lý, sử dụng. Hội trường cũ của UBND xã Cẩm Nam sẽ làm nhà văn hóa thôn mới Nam Thành - Tiến Hưng.

- Các trường học: sẽ thực hiện theo Đề án sáp nhập trường. Cụ thể:

+ Nhập trường Mầm non Cẩm Nam với trường Mầm non Cẩm Thăng, lấy tên là trường Mầm non Nam Phúc Thăng 1. Địa điểm chính đặt tại trường Mầm non Cẩm Thăng cũ. Đổi tên trường Mầm non Cẩm Phúc thành trường Mầm non Nam Phúc Thăng 2. Cơ sở vật chất giữ vững như nguyên trạng.

+ Nhập trường Tiểu học Cẩm Nam với trường Tiểu học Cẩm Thăng, lấy tên là trường Tiểu học Nam Phúc Thăng 1. Địa điểm chính đặt tại trường Tiểu học Cẩm Thăng cũ. Đổi tên trường Tiểu học Cẩm Phúc thành trường Tiểu học Nam Phúc Thăng 2. Cơ sở vật chất giữ vững như nguyên trạng.

+ Đổi tên trường THCS Phúc Thăng thành trường THCS Nam Phúc Thăng.

Xem xét để đổi vị trí sử dụng và CSVC giữa trường Tiểu học Nam Phúc Thăng 2 và trường THCS Nam Phúc Thăng.

- Trạm Y tế: Nhập trạm Y tế Cẩm Nam, trạm Y tế Cẩm Phúc với trạm Y tế Cẩm Thăng, lấy tên là trạm Y tế Nam Phúc Thăng. Địa điểm chính đặt tại trạm Y tế Cẩm Thăng cũ.

Trạm Y tế Cẩm Phúc cũ bàn giao cho phân hiệu Trường Mầm non Nam Phúc Thăng 2 để mở rộng khuôn viên và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất. Trạm Y tế Cẩm Nam giao UBND xã Nam Phúc Thăng đưa vào kế hoạch đấu giá, đảm bảo theo quy định.

**Phần III**

**ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ SAU KHI SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH**

**I. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA ĐVHC CẤP XÃ MỚI HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP**

**1. Định hướng ổn định và phát triển của ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp**

*a) Về phát triển kinh tế:*

- Phát huy, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phát triển; nâng cao trình độ dân trí, sức mạnh của hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng.

- Phát triển kinh tế hiệu quả và bền vững theo hướng tái cơ cấu nông nghiệp theo chiều sâu, chất lượng và hiệu quả. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, nâng cao năng suất, chất lượng nhằm tạo sự chuyển biến tích cực trong sản xuất nông nghiệp, kinh tế nông thôn và nâng cao đời sống nhân dân. Tiếp tục nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế làm ăn có hiệu quả. Tiếp tục triển khai có hiệu quả, quyết liệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh mở rộng quy mô, đổi mới thiết bị, công nghệ tiên tiến để tăng sản lượng, nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm. Quan tâm, phát triển thêm các ngành nghề mới để giải quyết việc làm cho người lao động.

- Tăng cường công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, xúc tiến xuất khẩu lao động, chủ động liên doanh liên kết với các doanh nghiệp nhằm giải quyết việc cho lao động.

*b) Văn hóa - xã hội:* Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chất lượng khám và chữa bệnh ban đầu cho người dân sau sáp nhập. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa. Phát triển sự nghiệp văn hóa thông tin, thể dục, thể thao. Thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục, văn hóa, y tế, thể dục, thể thao, dạy nghề. Giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội; giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân; giảm tỷ lệ hộ nghèo; tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi.

Phát triển đồng bộ lĩnh vực văn hóa - xã hội, ngăn chặn và đầy lùi các tệ nạn xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

*c) Về phát triển cơ sở hạ tầng:*

- Tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo hướng đồng bộ phục vụ nhu cầu của nhân dân.

- Huy động được các nguồn lực tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo hướng đồng bộ và từng bước hoàn chỉnh, kết nối các khu trung tâm xã cũ. Trước mắt tiếp tục hoàn thiện các dự án xây dựng hạ tầng kỷ thuật đang triển khai trên địa bàn, ưu tiên cho đầu tư hệ thống giao thông, nhà hội quán, điện chiếu sáng, nước sạch. Phấn đấu xây dựng, hoàn thiện các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở.

*d) Về tổ chức bộ máy:*

- Sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- Lựa chọn, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ, nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ hiện nay.

**2. Giải pháp ổn định và phát triển của ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp.**

*a) Tập trung thông tin, tuyên truyền:*

Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự thống nhất trong đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, Đảng viên, cán bộ và toàn thể nhân dân về chủ trương, mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã.

*b) Về lãnh đạo, chỉ đạo:*

- Tập trung nâng cao sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền, sự phối kết hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân cho nhiệm vụ xây dựng và phát triển xã mới sau sau xếp.

- Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh trật tự trên địa bàn xã mới.

*c) Giải pháp về ngân sách:*

Sau khi có quyết định của cấp có thẩm quyền, bộ máy chính quyền đi vào hoạt động ổn định thì nhiệm vụ kinh tế hàng đầu là thu ngân sách. Đối với nhiệm vụ thu tại xã, địa phương giao Ban ngân sách xã tập trung các giải pháp nhằm thu đúng đối tượng, thu đủ, đảm bảo đúng quy định. Ưu tiên giải quyết công nợ của các xã cũ từ các nguồn thu hợp pháp.

Tận dụng khai thác, nuôi dưỡng nguồn thu, quản lý thu, chi ngân sách chặt chẽ. Thực hiện nghiêm Luật phòng, chống tham nhũng. Tiếp tục huy động các nguồn vốn của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn để đầu tư, xây dựng các công trình, dự án.

*d) Giải pháp về tổ chức bộ máy và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức*

- Sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn từ xã đến thôn hoạt động hiệu quả, phục vụ tốt người dân, doanh nghiệp. Đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực quản lý điều hành của các tổ chức trong hệ thống chính trị; xây dựng quy chế phối hợp giữa UBND với UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban kiểm tra, Hội đồng nhân dân, Ủy ban mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể.

- Trên cơ sở số cán bộ công chức hiện có, lựa chọn, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đảm bảo đúng quy định và phù hợp với thực tiễn của địa phương.

- Đối với trường học và Y tế, cơ bản ổn định tổ chức, bộ máy; học sinh và giáo viên cơ bản ổn định tránh xáo trộn (tạm thời giữ nguyên các điểm trường mầm non và dịch chuyển dần để đến chậm nhất năm 2021 về tại địa điểm chính).

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để giải quyết số cán bộ, công chức, người hoạt đông không chuyên trách cấp xã dôi dư:

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các đối tượng đủ điều kiện thực hiện tinh giản biên chế theo chính sách của Trung ương, của tỉnh để giải quyết dôi dư.

+ Rà soát bố trí bổ sung cho các vị trí thiếu do nghỉ hưu tại các xã khác trên địa bàn huyện, tỉnh.

+ Rà soát thực hiện tuyển dụng không qua thi tuyển theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP trong 05 năm cho các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện.

+ Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ nếu được phân công vị trí khác không phù hợp.

- Rà soát tiêu chuẩn chức danh theo khung năng lực vị trí việc làm, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ và tiếp tục bồi dưỡng kỷ năng phối hợp, soạn thảo văn bản, giao tiếp trong thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phong cách, lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả công tác; từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức năng động, trách nhiệm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Xây dựng tiêu chí đánh giá, phân loại cán bộ, công chức; hàng năm đánh giá, phân loại cán bộ, công chức khách quan, chính xác theo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; trên cơ sở đó lựa chọn những cán bộ,công chức có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất giữ lại làm việc ổn định lâu dài.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn và người làm nhiệm vụ khác ở thôn. Căn cứ vị trí việc làm phân công nhiệm vụ cụ thể, thường xuyên kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

*g) Giải pháp về sử dụng tài sản công, các công trình hạ tầng đã xây dựng đưa vào sử dụng và đầu tư xây dựng:*

- Đối với các công trình thuộc cấp xã, thôn quản lý tiếp tục thực hiện quản lý, sử dụng, duy tu bảo dưỡng theo quy định. Tuy nhiên để đảm bảo đơn vị hành chính cấp xã mới có cơ sở hạ tầng đồng bộ và đạt xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu cần đầu tư xây dựng 1 số hạng mục như đầu tư nâng cấp khuôn viên, trụ sở làm việc tại địa điểm mới; cải tạo, nâng cấp trường tiểu học, trường mầm non tại địa điểm mới.

- Xây dựng kết cấu hạ tầng thiết yếu đảm bảo kết nối liên thông của các xã mới; đảm bảo các điều kiện hoạt động của tổ chức bộ máy mới để nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân. Tăng cường huy động vốn đầu tư để đẩy nhanh phát triển kết cấu hạ tầng, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn từ quỹ đất và các nguồn tài nguyên thiên nhiên khác trên địa bàn.

- Huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển, ưu tiên đầu tư các công trình lớn quan trọng. Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho bộ máy hành chính mới hoạt động. Tiếp tục cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường giao thông nông thôn, đường giao thông nội đồng, rãnh thoát nước...

**II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**1. Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Xuyên**

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã tổ chức thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã đảm bảo đúng lộ trình quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện bố trí, sắp xếp hệ thống tổ chức bộ máy thuộc cơ quan Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể tại ĐVHC xã mới đảm bảo đúng quy định và phù hợp với thực tiễn của địa phương. Nhanh chóng ổn định tổ chức để đi vào hoạt động.

- Chủ động, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, đề xuất phương án bố trí, phân công nhiệm vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách tại các ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp. Tập trung thực hiện các giải pháp để xử lý số cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc Ủy ban nhân dân các xã thực hiện sắp xếp lập danh sách cử tri đảm bảo đúng quy định theo Điều 2 Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ; niêm yết danh sách cử tri; tổ chức lấy ý kiến cử tri; tổng hợp, báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến cử tri của các địa phương, chủ trì, phối hợp Hội đồng nhân dân cấp huyện chỉ đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã thực hiện sắp xếp tổ chức lấy ý kiến Hội đồng nhân dân cấp xã; trình xin ý kiến Hội đồng nhân dân cấp huyện; tổng hợp, báo cáo kết quả lấy ý kiến Hội đồng nhân dân cấp xã, cấp huyện đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức khi thay đổi địa giới ĐVHC do sắp xếp, bảo đảm thủ tục chuyển đổi phải đơn giản, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện chuyển đổi.

**2. Sở Nội vụ**

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc địa phương trong quá trình thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu phương án; cơ chế, chính sách thống nhất trong toàn tỉnh để giải quyết số cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư sau sắp xếp.

**3. Sở Tài chính**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tham mưu phương án, giải pháp cụ thể để sử dụng hiệu quả trụ sở tại các ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp.

- Hướng dẫn các cơ quan, địa phương lập dự toán phân bổ, sử dụng và quyết toán kinh phí việc thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

**4.** **Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu xây dựng hoặc điều chỉnh phê duyệt Quy hoạch tổng thể ĐVHC của tỉnh phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

**5. Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo**

Theo chức năng, nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý, hướng dẫn Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã xây dựng phương án bố trí tổ chức bộ máy, số người làm việc tại các Trạm y tế, Trường học trên địa bàn các ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp./.

**UBND TỈNH HÀ TĨNH**